

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 07 tháng 03 năm 2023

Số: 69/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 88/2023/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị **Nguyễn Thị Thúy K**, sinh năm: 1986, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Anh **Lương Văn S**, sinh năm: 1983, địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 20/02/2023 của chị Nguyễn Thị Thúy K và anh Lương Văn S, anh chị cùng trình bày:

Chị K và anh S tự nguyện kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên gây gổ nhau. Nay chị K và anh S xác định không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Chị K và anh S không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Chị K và anh S thỏa thuận để chị K được nuôi 02 con chung là Lương Khánh N, sinh ngày 18/5/2013 và Lương Khánh N1, sinh ngày 25/12/2018 và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 27/02/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thúy K và anh Lương Văn S thuận tình ly hôn. Chị K, anh S không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung:* Hai bên thỏa thuận chị K là người trực tiếp nuôi 02 con chung là Lương Khánh N, sinh ngày 18/5/2013 và Lương Khánh N1, sinh ngày 25/12/2018. Ghi nhận chị K không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, cha, mẹ có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. *Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm* là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Chị Nguyễn Thị Thúy K và anh Lương Văn S mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà anh S đã tự nguyện nộp theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010866 ngày 20/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị K, anh S đã nộp lệ phí xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h. Châu Thành, t. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND x. S Hòa, Châu Thành, t. Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh